

Số: **247/2017/QĐST-HNGĐ**

Yên Bái, ngày 30 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 439/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Bá T**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ 40, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị B**, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ 40, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Bá T và bà Nguyễn Thị B

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về án phí: Ông Nguyễn Bá T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, ông T đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 07228 ngày 14/11/2017 của Chi cục Thi

hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (ông T được hoàn lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm).

Bà Nguyễn Thị B không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

3.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND TP;
- THADS TP;
- Các đương sự;
- UBND phường Y,
- Tp Y, tỉnh Yên Bái;
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Lâm

